**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Lĩnh**  **vực**  **nội dung** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng**  **thấp** | | **Vận dụng**  **cao** | | | **Tổng số** | | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | | **TL** |
| **Các phương châm hội thoại** | Câu 1  (0,25đ) |  | Câu 2  (0,25đ) |  | Câu 5  (0,25đ) | |  |  |  | 3 | |  |
| **Cách dẫn trực tiếp,cách dẫn gián tiếp** |  |  | Câu 4  (0,25đ) |  |  | |  |  |  | 1 | |  |
| **Sự phát triển của từ vựng** | Câu 6  (0,25đ) |  | Câu 3  (0,25đ) |  |  | |  |  |  | 2 | |  |
| **Thuật ngữ** | Câu 7  (0,25đ) |  |  |  |  | |  |  |  | 1 | |  |
| **Biện pháp tu từ** |  |  | Câu 8  (0,25đ) |  |  | |  |  |  | 1 | |  |
| **Đọc hiểu văn bản** |  | Câu1  (0,5đ) |  | Câu 2  (0,75đ) |  | | Câu 3  (0,75) |  |  |  | | 3 |
| **Tập làm văn** |  |  |  |  |  | | Câu 1  (1,5 đ) |  | Câu 2  (4,5đ) |  | | 2 |
| **Tổng số câu**  **Tổng số điểm** | 3 câu  (0,75đ) | 1 câu  (0,5đ) | 4câu  (1,0đ) | 1câu  (0,75đ) | 1câu  (0,25đ) | | 2câu  (2,25 đ) |  | 1 câu  (4,5đ) | 8 câu | | 5 câu |

**II. ĐỀ BÀI**

**PHẦN I: TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)**

*Hãy viết chữ cái đứng trước đáp án trả lời đúng nhất trong mỗi câu sau đây vào bài làm.*

**Câu 1**: *Khi giao tiếp, cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề* là nội dung của phương châm hội thoại nào?

A. Phương châm quan hệ. B. Phương châm về lượng.

C. Phương châm lịch sự.  D. Phương châm cách thức.

**Câu 2**: Nhận định nào **không phải** là nguyên nhân của các trường hợp không tuân thủ các phương châm hội thoại?

A. Người nói vô ý, vụng về, thiếu văn hóa giao tiếp.

B. Người nói ưu tiên cho một phương châm hội thoại hoặc một yêu cầu khác quan trọng hơn.

C. Người nói muốn gây một sự chú ý để người nghe hiểu câu nói theo một hàm ý nào đó.

D. Người nói nắm được các đặc điểm của tình huống giao tiếp.

**Câu 3**: Trong tiếng Việt chúng ta dùng từ mượn của ngôn ngữ nào là nhiều nhất?

A. Tiếng Anh. B. Tiếng Pháp. C. Tiếng Hán. D. Tiếng Nga.

**Câu 4**: Trường hợp nào sau đây có chứa lời dẫn gián tiếp?

A. Thì ra, ngày thường ở một mình, nàng hay đùa con, trỏ bóng mình mà bảo là cha Đản.

B. Các quân lính đều nói: “*Xin vâng lệnh, không dám hai lòng*!”.

C. Đến đâu Người cũng học hỏi, tìm hiểu văn hóa, nghệ thuật đến một mức khá uyên thâm..

D. Từ khi mới nhen nhúm sự sống trên trái đất, đã phải trải qua 380 triệu năm con bướm mới bay được, rồi 180 triệu năm nữa bông hồng mới nở, chỉ để làm đẹp mà thôi.

**Câu 5:** Chọn từ ngữ nào thích hợp để điền vào chỗ trống?

*Nói dịu nhẹ như khen, nhưng thật ra là mỉa mai, chê trách là*……

A. Nói móc. B. Nói hớt. C. Nói mát. D. Nói leo.

**Câu 6**: Từ xuân trong câu nào sau đây mang nghĩa gốc?

A. *Ngày xuân em hãy còn dài*

*Xót tình máu mủ thay lời nước non*

B. *Mùa xuân là tết trồng cây…*

C. *Xuân xanh xấp xỉ tới tuần cập kê.*

D. *Trước lầu Ngưng Bích khóa xuân*

*Vẻ non xa tấm trăng gần ở chung.*

**Câu 7**: Từ in đậm trong trường hợp nào sau đây được coi là thuật ngữ?

A. **Ẩn dụ** là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó.

B. Đó là một chương trình biểu diễn **hỗn hợp** nhiều tiết mục.

C. Anh ấy chính là **điểm tựa** vững chắc của gia đình.

D. **Nước** là chất lỏng không màu, không mùi, có trong sông, hồ, biển…

**Câu 8**: Câu văn sau đây sử dụng phép tu từ gì?

“*Nguy cơ ghê gớm đó đang đè nặng lên chúng ta như thanh gươm Đa-mô-clét…”* (Mác-két)

A. Ẩn dụ. B. So sánh. C. Nhân hóa. D. Nói quá..

**Phần II. Đọc- hiểu văn bản ( 2,0điểm): Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Người con trai đưa cha già vào nhà hàng ăn tối. Người cha già nua yếu ớt khi ăn cứ làm rơi vãi đồ ăn lên quần áo. Khách các bàn chung quanh ai cũng liếc nhìn ông ta không giấu vẻ ghê tởm, nhưng chàng trai vẫn điềm tĩnh như bình thường.*

***Ăn xong, anh con trai không một chút lúng túng, lặng lẽ đưa cha mình vào phòng vệ sinh, lau sạch các mẩu đồ ăn, các vết dơ, chải lại mái tóc bạc cho cha, sửa lại cặp kính lão cho ngay ngắn trên sống mũi cha****. Khi họ trở ra, cả nhà hàng im phăng phắc nhìn hai cha con họ. Không hiểu sao lại có người có thể làm cho tất cả mọi người đều ngượng nghịu chung như thế.*

*Người con trai trả tiền bữa ăn xong, rồi dìu cha về. Lúc ấy, một người đàn ông lớn tuổi trong số thực khách buột miệng gọi với theo người con, ông ta hỏi: “Anh bạn trẻ này, anh có nghĩ là anh quên cái gì đó ở đây không vậy?”.Chàng trai liếc nhanh chỗ ngồi ban nãy rồi trả lời: “Không, thưa ông, cháu đâu có để quên gì ở đây ạ…”Người đàn ông nhẹ nhàng bảo: “Có, anh có quên, anh đã để quên lại nơi đây một bài học cho tất cả những ai làm con, và để quên lại niềm hi vọng cho tất cả những ai làm cha”. Nhà hàng chìm vào yên lặng…*

(Từ facebook của Saradha Jitendran/ Bản dịch của KS. Thái Vũ)

**Câu 1**. Theo nhân vật trong chuyện, thì anh con trai đã để quên điều gì trong nhà hàng? (0,5 điểm)

**Câu 2.** Nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong câu văn in đậm ở văn bản trên (0,75 đ)

**Câu 4.** Bài học sâu sắc nhất em rút ra từ văn bản là gì? Vì sao (0,75 điểm)

**Phần III. Tập làm văn (6,0 điểm)**

**Câu 1**.(1,5điểm) Từ văn bản ở phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (từ 13 đến 15 câu) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của lòng hiếu thảo trong cuộc sống con người.

**Câu 2.** (4,5 điểm).

Em hãy thuyết minh về một loài cây (hoặc loài hoa) mà em yêu thích nhất.

----------------HẾT-----------------

**III. HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA**

**PHẦN I: TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)**

- Mỗi câu chọn 1 đáp án đúng cho 0,25 điểm.

- Chọn từ 2 đáp án trở lên trong 1 câu không cho điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | **A** | **D** | **C** | **A** | **C** | **B** | **A** | **B** |

**Phần II : Đọc – hiểu văn bản** **( 2,0 điểm).**

**Câu 1.(0,75đ)** Theo người đàn ông thì anh con trai đã để quên

-Một bài học cho tất cả những ai làm con.

-Niềm hy vọng cho tất cả những ai làm cha.

**Câu 2.( 0,75 đ)**

- Biện pháp tu từ liệt kê : đưa cha vào phòng vệ sinh, lau sạch các mẩu đồ ăn, các vết dơ, chải lại mái tóc bạc.., sửa lại cặp kính lão…(0,25)

- Tác dụng:(0,5)

+ Giúp cho người đọc thấy được sự ân cần, tỉ mỉ, chu đáo của một người con hiếu thảo khi chăm sóc cha.

+ Người cha quả là người hạnh phúc.

+ Từ đó người đọc thêm yêu quý, trân trọng cả hai cha con.

\* Lưu ý:

- Phần nêu biện pháp nghệ thuật học sinh cần chỉ rõ các từ ngữ cụ thể. Nếu không chỉ rõ không cho điểm.

- Phần nêu tác dụng học sinh có thể diễn đạt khác nhưng đúng ý và thuyết phục vẫn cho điểm tối đa.

**Câu 3: (0,5 đ**): - Bài học: HS chỉ được nêu 1 bài học và có lí giải phù hợp cho 0,5 điểm; nếu nêu 2 bài học trở lên cho 0,25 đ **Gợi ý:** có thể là 1 trong các bài học sau:

+ Hãy quan tâm đến bố mẹ mình nhiều hơn, bằng những hành động nhỏ ngay trong cuộc sống hằng ngày…

+ Hãy tận dụng những năm tháng còn ở bên bố mẹ để cảm ơn đấng sinh thành bằng cả tấm lòng…

+ Hãy hiếu thảo, kính trọng, yêu thương cha mẹ, nhất là khi bố mẹ đã già yếu….

**Phần III. Làm văn (6.0 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Câu 1 : Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (từ 13 đến 15 câu) về ý nghĩa của lòng hiếu thảo trong cuộc sống con người*** | ***.*** |
| *a. Đảm bảo hình thức đoạn văn:* Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách: diễn dịch, quy nạp, móc xích, tổng – phân – hợp,… |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* ý nghĩa của lòng hiếu thảo trong cuộc sống. |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:*  Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ ý nghĩa của lòng hiếu thảo. Có thể theo hướng sau:  +Là một trong những biểu hiện thiết thực nhất của tấm lòng biết ơn mà con cháu dành cho ông bà, cha mẹ.  +Làm nên nét đẹp nhân cách, lối sống trách nhiệm của mỗi con người.  + Là sợi dây tình cảm gắn kết các thế hệ, góp phần tạo nên một gia đình thuận hòa, yên ấm.  +Người có lòng hiếu thảo luôn được mọi người yêu mến và quý trọng. Nếu sống mà không có lòng hiếu thảo thì ta sẽ trở thành kẻ vô trách nhiệm, bất hiếu với bậc sinh thành, bị người đời lên án, coi thường.  + Lòng hiếu thảo phải được thể hiện bằng những hành động cụ thể, mọi lúc, mọi nơi chứ không phải chỉ bằng những lời nói suông. |
| d. Sáng tạo: có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề. |
| **Hướng dẫn chấm:**  *-* ***Điểm 1,25 -> 1,5****: Đảm bảo các yêu cầu trên, văn viết có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu.*  *-* ***Điểm 0,75 -> 1,0:*** *Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, văn viết có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.*  ***- Điểm 0,25 -> 0,5****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có nhiều lỗi chính tả.*  *-* ***Điểm 0****: Không làm hoặc lạc đề.* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2:** (4,5 điểm).  Em hãy thuyết minh về một loài cây (hoặc loài hoa) mà em yêu thích nhất. | **\* *Yêu cầu hình thức và kĩ năng:* (0,5 điểm)**  - Bố cục đảm bảo hoàn chỉnh các phần: Mở bài, thân bài, kết bài.  - Diễn đạt trong sáng, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Sử dụng một số biện pháp nghệ thuật và yếu tố miêu tả khi thuyết minh.  **\* *Yêu cầu về kiến thức:* (4,0 điểm)**  1. *Mở bài*: (0,25 điểm)  - Giới thiệu được một loài cây (hoặc loài hoa) mà em yêu thích nhất. (Ví dụ: cây tre, cây chuối, cây lúa, cây hoa đào, hoa mai, hoa sen, hoa phượng v..v..)  2. *Thân bài*: (3,5 điểm)  - Giới thiệu về nguồn gốc xuất xứ…  - Phân loại (nếu có)...  - Giới thiệu về đặc điểm của loài cây (loài hoa)….  - Giới thiệu về giá trị vật chất, tinh thần của loài cây (loài hoa) đó đối với đời sống xã hội…  - Giới thiệu về cách trồng, chăm sóc loài cây (loài hoa)….  3. *Kết bài:* (0,25 điểm)  - Bày tỏ thái độ, tình cảm với đối tượng thuyết minh.  ***\* Cách cho điểm:***  + 4,0- 4,5 điểm: Trình bày mạch lạc, rõ ràng, sử dụng nhuần nhuyễn các phương pháp thuyết minh. Biết vận dụng một số biện pháp nghệ thuật (tự thuật, kể chuyện, ẩn dụ, nhân hóa, dẫn thơ ca…) và yếu tố miêu tả một cách hiệu quả.  + 3,5- 4 điểm: Trình bày mạch lạc, rõ ràng, sử dụng nhuần nhuyễn các phương pháp thuyết minh. Biết vận dụng một số biện pháp nghệ thuật (tự thuật, kể chuyện, ẩn dụ, nhân hóa, dẫn thơ ca…)  + 2,5- 3 điểm: Trình bày mạch lạc rõ ràng, sử dụng tốt các phương pháp thuyết minh. Bước đầu biết vận dụng một số biện pháp nghệ thuật (tự thuật, kể chuyện, ẩn dụ, nhân hóa, dẫn thơ ca…) và yếu tố miêu tả khi thuyết minh.  1,5- 2 điểm: Trình bày mạch lạc rõ ràng, sử dụng tốt các phương pháp thuyết minh. Bước đầu biết vận dụng một số biện pháp nghệ thuật (tự thuật, kể chuyện, ẩn dụ, nhân hóa, dẫn thơ ca…) và yếu tố miêu tả khi thuyết minh.  + 1,0- 1,75 điểm: Đảm bảo được một số tri thức thuyết minh nhưng chưa biết vận dụng biện pháp nghệ thuật và yếu tố miêu tả.  + 0,25-0,75 điểm: Trình bày rất hời hợt, sơ sài..  + 0 điểm: Thiếu hoặc sai hoàn toàn. | **0,5đ.**  **0,25đ.**  **3,5đ.**  **0,25đ.** |